

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, 213 và khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1,3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 156/2018/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc :Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: - Anh Nguyễn Văn T

- Chị Lê Thị H

Địa chỉ cư trú: Đều trú tại khối phố 7, phường T, thành phố Hà Tĩnh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị H kết hôn ngày 27/4/2012 là hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi cưới vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do không có quan điểm chung trong cuộc sống gia đình và các vấn đề khác không đồng thuận nên dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Nay hai người xét thấy không còn tình cảm yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung : Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị H có hai con chung Nguyễn Quỳnh A , sinh ngày 04/11/2003 và Nguyễn Bảo A, sinh ngày 14/4/2018 chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con, Anh Nguyễn Văn T có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Quỳnh A mỗi tháng 3.500.000 đồng và Nguyễn Bảo A mỗi tháng 3.500.000 đồng kể từ tháng 01/2019 đến khi các con đủ 18 tuổi với phương thức cấp dưỡng định kỳ hằng tháng .

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị H.

Về con chung: Chị Lê Thị H được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 04/11/2003 và Nguyễn Bảo A, sinh ngày 14/4/2018. Anh Nguyễn Văn T có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Quỳnh A mỗi tháng 3.500.000đ (*ba triệu, năm trăm nghìn*) đồng và Nguyễn Bảo A mỗi tháng 3.500.000đ (*ba triệu, năm trăm nghìn*) đồng kể từ tháng 01/2019 đến khi các con đủ 18 tuổi với phương thức cấp dưỡng định kỳ hằng tháng .

Anh Nguyễn Văn T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản: anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị H không yêu cầu giải quyết.

Về các vấn đề khác: Không

Kể từ ngày chị Lê Thị H có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Nguyễn Văn T không thi hành được, thì hàng tháng anh Nguyễn Văn T còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

“Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001092 ngày 26/12/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã L, Huyện K,HT
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

(đã ký)

Phan Thị Nguyệt Thu